

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ  
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 12, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1330/2020/TLST-HNGĐ ngày 29/12/2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn” gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. *Người yêu cầu:* Ông Dương Minh A, sinh năm 1992;

Nơi cư trú: 41 Trần Hữu, Khu phố 1, phường D, thị xã E, tỉnh F.

2. *Người yêu cầu:* Bà Lê Thị Hải B, sinh năm 1994;

Nơi cư trú: 135/4K1 Tổ 5B, Khu phố 1, phường G, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Xét thấy việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 18 tháng 3 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội;

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Dương Minh A và bà Lê Thị Hải B thuận tình ly hôn.

Kể từ ngày Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự có hiệu lực thì Giấy chứng nhận kết hôn 303 do Ủy ban nhân dân phường G, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13/12/2016 không còn giá trị pháp lý.

- Về con chung: có 01 con chung tên Dương Gia H, sinh ngày 16/01/2018. Giao con chung cho bà B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung tròn 18 (mười tám) tuổi.

Tạm hoãn việc thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với ông Dương Minh Trí cho đến khi bà Lê Thị Hải B có yêu cầu.

Không ai được ngăn cản quyền thăm nom, chăm sóc giáo dục con chung. Vì quyền lợi mọi mặt của người con khi cần thiết có thể xin thay đổi người nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí HNGĐ và cấp dưỡng: 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), ông Dương Minh A tự nguyện chịu 150.000 đồng và bà Lê Thị Hải B tự nguyện chịu 150.000 đồng; được căn trừ vào số tiền lệ phí là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) ông A và bà B đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí số AA/2019/0105822 ngày 29 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông Dương Minh A và bà Lê Thị Hải B đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 12;
- UBND phường G, Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu: hồ sơ

**THẨM PHÁN**

**Hồ Thị Nga**